

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: **“Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024”**

Thuộc dự toán: **Mua sắm hóa chất sử dụng năm 2024-2025 và Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN AN BÌNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ ban hành về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022 của Bộ Y Tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 07 năm 2018 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã

hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4810/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về việc giao việc tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho Bệnh viện An Bình;

Căn cứ Công văn số 5933/SYT-KHTC ngày 21 tháng 07 năm 2023 của Sở Y Tế Thành Phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý, đấu thầu, mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại các đơn vị trực thuộc giai đoạn từ 01/01/2022 đến 31/07/2023;

Xét đề nghị của Tờ trình số 98/TTr-BMT ngày 09/09/2024 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: “Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024” thuộc dự toán: Mua sắm hóa chất sử dụng năm 2024-2025 và Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024.

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 99/BC-TTĐ ngày 09/09/2024 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024” thuộc dự toán: Mua sắm hóa chất sử dụng năm 2024-2025 và Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu với những nội dung sau bao gồm:

- Tên gói thầu: “Mua sắm Vật tư y tế - Hóa chất bổ sung lần 3 năm 2024”;
- Giá gói thầu: **990.447.701 VNĐ** (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi triệu, bốn trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm lẻ một đồng./.);
- Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám chữa bệnh (Bao gồm cả nguồn thu do cơ quan BHXH thanh toán) và các nguồn thu hợp pháp khác của bệnh viện.;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III, năm 2024;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 7, năm 2024;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không sơ tuyển, qua mạng đấu thầu quốc gia;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày kể từ ngày ký hợp đồng;

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không có.
- Các nhà thầu trúng thầu và giá trúng thầu:

STT	TÊN NHÀ THẦU	GIÁ TRÚNG THẦU (VNĐ)
1	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC VIỆT ANH	135.869.000
2	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM	333.843.615
3	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ NAM TRUNG	254.169.388
TỔNG CỘNG		723.882.003 VNĐ (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi ba triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, không trăm lẻ ba đồng./.)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Tổ mua sắm và các bộ phận có liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ mua sắm và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMS
(NVH.3b)

GIÁM ĐỐC



HỒ HẢI TRƯỜNG GIANG

PH. 1
BENH
1/1
02



STT	Tên hàng hoá mới	Tên hàng hoá dự thầu (Tên thương mại)	Mã VTYT theo Quyết định số 586/QĐ-BYT	Tên VTYT theo Quyết định số 586/QĐ-BYT	Thông số kỹ thuật sản phẩm	Chứng loại (Model), Ký mã hiệu sản phẩm	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trung bình	Thành tiền	Cả năm yết theo hướng dẫn Nghị định số 07/2023/NĐ-CP	Tên nhà thầu
7	Dung dịch pha huyền phù vi khuẩn lam sinh độ	Dịch pha huyền phù vi khuẩn lam sinh độ	-	-	- Dung dịch nước khử khoáng dùng để tạo huyền phù khuẩn lạc, dùng trong thử nghiệm định danh/không sinh độ bằng hệ thống tự động - Dung gói: Hộp/100 ống x 5ml	T3319	Remel, Inc	USA	Hộp/100 ống x 5ml	Ông	1,100	26,300	28,930,000	26,800	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC VIỆT ANH
8	Ống độ chuẩn	Ống độ chuẩn	-	-	- Ống như bảng polymer chứa các thành phần giả lập đạt độ đặc tiêu chuẩn 0.3MgF - Dung gói: 5ml/ống - Bảo quản: nhiệt độ phòng	E1041	Trek Diagnostic Systems Ltd	UK	Hộp/1 ống	Ông	3	5,627,000	16,881,000	-	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC VIỆT ANH
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM															
9	Định lượng CRP	CRP	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm CRP ; dải đo: 2-300 mg/L ; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x14ml+4x6ml	OSR6147	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x14ml+4x6ml	Hộp	2	12,762,750	25,525,500	13,500,900	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm
10	Đo hoạt độ Amylase	α -AMYLASE	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm α -Amylase ; dải đo: 10-2000 U/L ; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x50ml+4x3ml	OSR6106	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x50ml	Hộp	2	11,105,000	22,218,000	11,761,150	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm
11	Định lượng Ure	UREAM/UREA NITROGEN	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Urea/Urea nitrogen ; dải đo: 0.8-50 mmol/L ; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x50ml+4x3ml	OSR6214	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x50ml+4x3ml	Hộp	3	7,091,700	21,275,100	7,300,650	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm
12	Định lượng Triglycid	TRIGLYCERIDE	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglyceride ; dải đo: 0.1-11.3 mmol/L ; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x50ml+4x12.5ml	OSR61118	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x50ml+4x12.5ml	Hộp	3	6,561,450	19,684,350	6,974,100	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm
13	Định lượng Lactat (Acid Lactic)	LACTATE	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Lactate ; dải đo: 0.22-13.32 mmol/L ; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x10ml+4x50	OSR6193	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Sentinel CH, SpA, Ý sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x10ml+4x50	Hộp	15	6,619,200	99,288,000	6,953,100	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm
14	Đo hoạt độ GOT (Aspartate Aminotransferase)	GGT	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm GGT ; dải đo: 5-1200 U/L ; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x50ml+4x50ml	OSR6120	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Hộp: 4x50ml+4x50ml	Hộp	3	5,241,600	15,724,800	5,550,447	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm

STT	Tên hàng hóa mới	Tên hàng hóa dự định (Tên hàng hóa)	Mã VTTT theo Quy định của Bộ Y tế	Tên VTTT theo Quy định của Bộ Y tế	Thông số kỹ thuật sản phẩm	Chứng loại (Môdel, Ký mã hiệu sản phẩm)	Hãng sản xuất	Nhạc sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá tương đương	Thành tiền	Các năm yết theo hướng dẫn Nghị định số 67/2012/NĐ-CP	Tên nhà thầu
01															
15	Dinh dưỡng Creatinin	CREATININE	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinin; dải đo: 5-220 $\mu\text{mol/L}$; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x51ml+4x51ml	OSR6178	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x51ml+4x51ml	Hộp	6	2.379.300	14.275.800	2.504.250	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
16	Dinh dưỡng Albumin tổng huyết thanh và huyết tương	ALBUMIN	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Albumin; dải đo: 15-60 g/L; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x25ml	OSR6102	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x25ml	Hộp	2	1.957.200	3.914.400	2.074.800	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
17	Đo hoạt độ ALT (GPT)	ALT	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm ALT; dải đo: 3-500 U/L; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x50ml+4x25ml	OSR6107	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x50ml+4x25ml	Hộp	2	3.694.950	7.389.900	3.920.858	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
18	Đo hoạt độ AST (GOT)	AST	-	-	Hóa chất dùng cho xét nghiệm AST; dải đo: 3-1000 U/L; Quy cách đóng gói: Hộp: 4x25ml+4x25ml	OSR6109	Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Hộp: 4x25ml+4x25ml	Hộp	2	3.683.400	7.366.800	3.914.400	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
19	Hóa chất tiêu chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	SYSTEM CALIBRATOR	-	-	Huyết thanh tiêu chuẩn Thành phần: Huyết thanh người có hòa chất phụ gia và enzyme thích hợp từ người; đóng gói và bảo vệ: Quy cách đóng gói: Lọ 2ml	663100	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Bio-Rad Laboratories Inc., Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Lọ: 1x5ml	Lọ	5	573.195	2.865.975	614.250	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
20	Hóa chất tiêu chuẩn cho xét nghiệm CK-MB	CK-MB CALIBRATOR	-	-	Chất tiêu chuẩn cho xét nghiệm CK-MB, Thành phần: Huyết thanh người đông hòa chứa creatine kinase-MB isoenzyme Quy cách đóng gói: Lọ 1ml	ODR31034	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Ablo Scientific Ltd., Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Lọ: 1x1ml	Lọ	2	591.570	1.183.140	632.100	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
21	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Ethanol	ETHANOL	-	-	Dải đo: 8-11 mg/dL - 300 mg/dL; Quy cách đóng gói: Hộp: 2x20ml+2x7ml	21789	BioSystems S.A., Tây Ban Nha	BioSystems S.A., Tây Ban Nha	Hộp: 2x20ml+2x7ml	Hộp	2	2.725.800	5.451.600	2.859.150	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân
22	Dung dịch đệm ISE	ISE Buffer	-	-	Hóa chất đệm điện giải, Thành phần: Tris(hydroxymethyl)amin 0,1 mol/L; Quy cách đóng gói: Hộp (Banh) 2000ml	663120	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Hộp (Banh): 1x2000ml	Hộp	20	1.501.500	30.030.000	1.524.955	Công ty TNHH Thiết bị Y khoa Tân

STT	Tên hàng hoá mới thêm	Tên hàng hoá thay (Tên thương mại)	Mã VTYT theo Quyết Định số 588/QĐ-SBTT-BYT	Tên VTYT theo Quyết Định số 588/QĐ-SBTT-BYT	Thông số kỹ thuật sản phẩm	Chứng loại (Mô tả), Ký mã hiệu của phân	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trung bình	Thành tiền	Giá niêm yết theo hướng dẫn Nghị định số 07/2023/NĐ-CP	Tên nhà sản
23	Dung dịch rửa bề tổng máy sinh hóa	Wash Solution	-	-	Dung dịch rửa bề tổng. Thành phần bao gồm: Baypar CX 100; Sodium Hydroxide 1 - 2%; Genapol X80 1 - 2%; Sulfonic acid; C14-17-alkane. Quy cách đóng gói: Can: 1x5l	Beckman Coulter Inc., Mỹ	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Can: 1x5l	Can	5	3,755,850	1,943,550	18,779,250	3,874,500	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm
24	Chất chuẩn đến giải máu giữa	ISE Mid Standard	-	-	Chất chuẩn chuẩn đến giải máu giữa. Thành phần bao gồm: Na+ 4.3 mmol/L; K+ 0.13 mmol/L; Cl- 3.1 mmol/L. Quy cách đóng gói: Hộp (Bình) 2000ml	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Hộp (Bình): 1x2000ml	Hộp	20	1,943,550	38,871,000	2,023,088	2,023,088	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm

Tổng số mặt hàng: 24 mặt hàng

Tổng giá trị: 723.882.003 VND

(Bảng chữ: Bóp trăm hai mươi ba triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, không trăm lẻ ba đồng./)